

I. MA TRẬN HAI CHIỀU:

T T	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Chủ đề 1 Máy tính và cộng đồng	1. Lược sử công cụ tính toán	2 C1,2 0,8đ	1 C11 2đ							28% (2,8 điểm)
2	Chủ đề 2: Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	2. Thông tin trong môi trường số	2 C3,4 0,8đ		2 C5,6 0,8đ						16% (1,6 điểm)
		3. TH khai thác thông tin số	1 C9 0,4đ		1 C10 0,4đ						8% (0,8 điểm)
3	Chủ đề 3 : Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong môi trường số	4. Đạo đức và văn hoá trong sử dụng công nghệ kĩ thuật số			2 C7,8 0,8đ	1 C12 1đ		1 C13 2đ			38% (3,8 điểm)
4	Chủ đề 4: Ứng dụng tin học	5. Sử dụng bảng tính giải quyết bài toán thực tế								1 C14 1đ	10% (1,0 điểm)
Tổng			2,0đ	2,0đ	2,0đ	1,0đ	1,0đ	2,0đ		1,0đ	10,0đ
Tỉ lệ %			40%		30%		20%		10%		100
Tỉ lệ chung			70%				30%				100

II. BẢNG ĐẶC TẢ :

T T	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ của yêu cầu cần đạt	Mức độ nhận thức			
				NB	TH	VD	VDC
1	Chủ đề 1 Máy tính và cộng đồng	1. Lược sử công cụ tính toán	Nhận biết – Trình bày được sơ lược lịch sử phát triển máy tính.– Nêu được ví dụ cho thấy sự phát triển máy tính đã đem đến những thay đổi lớn lao cho xã hội loài người.	2(TN) C1,2 1(TL) C11			
2	Chủ đề 2: Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	2.Thông tin trong môi trường số	Nhận biết – Nêu được các đặc điểm của thông tin số: đa dạng, được thu thập ngày càng nhanh và nhiều, được lưu trữ với dung lượng không lồ bởi nhiều tổ chức và cá nhân, có tính bản quyền, có độ tin cậy rất khác nhau, có các công cụ tìm kiếm, chuyển đổi, truyền và xử lí hiệu quả. Thông hiểu – Trình bày được tầm quan trọng của việc biết khai thác các nguồn thông tin đáng tin cậy, nêu được ví dụ minh họa. – Nêu được ví dụ minh họa sử dụng công cụ tìm kiếm, xử lí và trao đổi thông tin trong môi trường số.	2 (TN) C3,4	2 (TN) C5,6		
		3. TH khai thác thông tin số	Nhận biết - Sử dụng được công cụ tìm kiếm, xử lí và trao đổi thông tin trong môi trường số. Nêu được ví dụ minh họa. Thông hiểu – Xác định được lợi ích của thông tin tìm được trong giải quyết vấn đề, nêu được ví dụ minh họa.	1 (TN) C9	1 (TN) C10		
3	Chủ đề 3 :	4. Đạo	Thông hiểu		2(TN)		

	Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong môi trường số	đức và văn hoá trong sử dụng công nghệ kỹ thuật số	– Nhận biết và giải thích được một số biểu hiện vi phạm đạo đức và pháp luật, biểu hiện thiếu văn hoá khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số. Ví dụ: thu âm, quay phim, chụp ảnh khi không được phép, dùng các sản phẩm văn hoá vi phạm bản quyền, ... Vận dụng – Khi tạo ra các sản phẩm số luôn thể hiện được tính đạo đức, văn hoá và không vi phạm pháp luật.		C7,8 1(TL) C12	 1(TL) C13	
4	Chủ đề 4: Ứng dụng tin học	5. Sử dụng bảng tính giải quyết bài toán thực tế	Vận dụng cao – Sử dụng được phần mềm bảng tính trợ giúp giải quyết bài toán thực tế.				1 (TL) C14
Tỉ lệ				40%	30%	20%	10%
Tỉ lệ chung				70%		30%	

III. ĐỀ:

UBND HUYỆN BA TÔ

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I- NĂM HỌC 2024 – 2025

-----***-----

Môn: Tin - Khối 8

Thời gian: 45 phút (Không tính thời gian phát đề)

Trường TH&THCS Ba Ngạc Ngày kiểm tra:.....		SBD:.....
Họ và tên thí sinh:.....Lớp.....Buổi:.....		
<u>Điểm</u>	<u>Lời phê của giáo viên</u>	Giáo viên chấm bài (Ký, ghi rõ họ tên)

ĐỀ CHÍNH THỨC

A. Phần trắc nghiệm: (4 điểm): Khoanh tròn chữ cái đứng trước đáp án đúng nhất trong những đáp án ở những câu sau:

Câu 1. Bộ vi xử lí là thành phần điện tử chính trong máy tính điện tử thế hệ thứ mấy?

- A. Thế hệ thứ hai.
- B. Thế hệ thứ ba.
- C. Thế hệ thứ tư.
- D. Thế hệ thứ năm.

Câu 2. Bộ vi xử lí là linh kiện máy tính dựa trên công nghệ nào?

- A. Đèn điện tử chân không.
- B. Linh kiện bán dẫn đơn giản.
- C. Mạch tích hợp hàng chục, hàng trăm linh kiện bán dẫn.
- D. Mạch tích hợp cỡ lớn, gồm hàng chục nghìn đến hàng triệu linh kiện bán dẫn.

Câu 3. Em hãy chọn phương án thích hợp để điền vào chỗ trống (...): “Thông tin số được nhiều tổ chức và cá nhân lưu trữ với dung lượng rất lớn,.....”

- A. được bảo hộ quyền tác giả và có độ tin cậy khác nhau.
- B. được bảo hộ quyền tác giả và không đáng tin cậy.
- C. được truy cập tự do và có độ tin cậy khác nhau.
- D. được bảo hộ quyền tác giả và rất đáng tin cậy.

Câu 4. Máy tính được Babbage thiết kế để làm gì?

- A. Thực hiện phép trừ.
- B. Thực hiện phép cộng.
- C. Thực hiện bốn phép tính số học.
- D. Thực hiện tính toán tự động và ngoài bốn phép tính số học.

Câu 5. Để tìm hiểu về cách sử dụng một chiếc máy ảnh mới, nguồn thông tin nào sau đây cần được tham khảo nhất?

- A. Hướng dẫn của một người giỏi Tin học.
- B. Hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất.
- C. Hướng dẫn của một người đã từng chụp ảnh.
- D. Câu trả lời trên một số diễn đàn về chụp ảnh.

Câu 6. Để tìm hiểu về một đội bóng đá ở Châu Phi, nguồn thông tin nào sau đây đáng tin cậy nhất?

- A. Nguồn tin từ diễn đàn Bóng đá Việt Nam.
- B. Nguồn tin từ Liên đoàn bóng đá Châu Phi.
- C. Nguồn tin từ câu lạc bộ của đội bóng đối thủ.
- D. Nguồn tin từ câu lạc bộ người hâm mộ đội bóng đó.

Câu 7. Hành động nào sau đây **KHÔNG** vi phạm đạo đức và pháp luật?

- A. Đăng tải thông tin sai sự thật lên mạng.
- B. Cố ý nghe, ghi âm trái phép các cuộc trò chuyện.
- C. Tặng đĩa nhạc có bản quyền em đã mua cho người khác.
- D. Tải một bài trình chiếu của người khác từ internet và sử dụng như là của mình tạo ra.

Câu 8. Hành động nào sau đây là biểu hiện vi phạm đạo đức, pháp luật và thiếu văn hoá ?

- A. Chụp ảnh trong phòng trưng bày ở bảo tàng, nơi có biển không cho phép chụp ảnh.
- B. Chụp ảnh hiệu sách em thường mua để gửi cho bạn.
- C. Chụp phong cảnh đường phố.
- D. Chụp ảnh chú mèo nhỏ nhà em.

Câu 9. Từ nào sau đây xuất hiện nhiều nhất cùng với từ “tìm kiếm”, thuật ngữ được sử dụng để nói về việc tra cứu thông tin trên Internet?

- A. Trang web.
- B. Từ khoá.
- C. Báo cáo.
- D. Biểu mẫu.

Câu 10: Nguồn thông tin nào đáng tin cậy nhất khi em muốn tìm hiểu về chiếc Ipad em mới được tặng nhân dịp sinh nhật:

- A. Hướng dẫn của nhà sản xuất.
- B. Hướng dẫn của một người bạn đã từng sử dụng.
- C. Hướng dẫn trên một số diễn đàn công nghệ.
- D. Đáp án khác.

B. Phần tự luận: (6 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Hãy trình bày sơ lược lịch sử phát triển máy tính?

Câu 2. (1,0 điểm) Em có cảnh báo và lời khuyên gì với bạn trong mỗi tình huống dưới đây?

- a) Bạn em quay video các bạn trong lớp có hành vi bạo lực và đăng lên mạng xã hội.
- b) Một người bạn sử dụng ảnh em chụp để tham gia một cuộc thi ảnh chưa có sự đồng ý của em.

Câu 3. (2,0 điểm) Nêu 4 hành động chưa đúng của em khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số mà em đã mắc phải?

Câu 4. (1.0 điểm) Cho bảng tính (Hình 1):

	A	B	C	D	E	F
1	DANH SÁCH PHẦN MỀM ỨNG DỤNG					
2	<i>Tỉ lệ doanh thu của công ty</i>					85%
3	TT	Sản phẩm	Đơn giá (đồng)	Số lượt mua	Doanh thu	Doanh thu của công ty
4	1	Quản lí thời gian	39,999	50,000	1999950000	
5	2	Trò chơi sáng tạo	109,000	50,000		
6	3	Thiết kế đồ họa	211,000	10,000		
7	4	Từ điển	0	20,000		
8	5	Quản lý bán hàng cá nhân	177,000	5,000		
9	6	Sức khỏe điện tử	0	10,000,000		

Trình bày các thao tác để thực hiện tính doanh thu của công ty cho tất cả các phần mềm trong bảng tính đã cho với tỉ lệ tại ô F2 là 85%?

Bài làm

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải từ hệ thống e-docs.mea.edu.vn lúc 10:21/21/12/2024
bởi Admin.Truong (gml_thcs_baingac) - Trường TH & THCS Bà Ngọc

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống của c.snes.edu.vn lúc 00:31 21/12/2024
bởi Admin Trường (qlt_thcs_bungac) – Trường TH & THCS Ba Ngạc

IV. ĐÁP ÁN - HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN:

Phần A. TRẮC NGHIỆM: Mỗi câu trắc nghiệm đúng ghi 0,4 điểm

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	D	A	D	B	B	C	A	B	A

Phần B. TỰ LUẬN

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1 (2,0 điểm)	* Sơ lược lịch sử phát triển máy tính - Thế hệ thứ nhất: Phát triển từ khoảng 1945 đến năm 1955. Năm 1945 ENIAC – máy tính điện tử ra đời. - Thế hệ thứ hai: Phát triển từ khoảng 1955 đến năm 1965. Năm 1959, IBM 1620 là máy tính sử dụng bán dẫn đầu tiên được sản xuất và đưa ra thị trường năm 1965, Minsk 22 được sản xuất. - Thế hệ thứ ba: Phát triển từ khoảng 1965 đến năm 1974. Năm 1970 IBM 370 ra mắt. - Thế hệ thứ tư: Phát triển từ khoảng 1974 đến 1989. Năm 1975 Altair 8800 được cho ra mắt. - Thế hệ thứ năm: Phát triển khoảng 1990 đến nay. Các siêu máy tính, máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại thông minh,... ra đời.	2,0 điểm
Câu 2 (1,0 điểm)	a) Cảnh báo cho bạn biết: Quay video có hành vi bạo lực đăng lên mạng xã hội là vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật. Bạn nên xóa bài đăng ngay	0,5 điểm
	b) Cảnh báo cho bạn biết rằng bạn đã vi phạm bản quyền. Bạn nên sử dụng hình ảnh của chính bạn, vừa trung thực lại không vi phạm luật bản quyền	0,5 điểm
Câu 3 (2,0 điểm)	- Một vài hành động chưa đúng của em khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số mà em đã mắc phải: + Chụp ảnh nơi không cho phép + Ghi âm trái phép các cuộc nói chuyện + Tải về máy tính cá nhân các tệp bài hát, video có bản quyền để sử dụng mà chưa được phép. + Sao chép thông tin từ trang web và coi như đó là của mình.	0,5 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm

